

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 12 năm 2010

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2010

VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2011

Hội đồng Quản trị Công ty trình Đại Hội đồng Cổ đông Báo cáo thường niên kết quả hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng năm 2010 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 với những nội dung chủ yếu như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

TỔNG KẾT CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2010

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2010:

- Nền kinh tế thế giới trong những tháng đầu năm 2010, tiếp tục đà phục hồi, nhu cầu tiêu thụ thép trên thế giới hồi phục khiến giá thép có tăng trở lại. Tuy nhiên cuộc khủng hoảng nợ Châu Âu và sự hồi phục của nền kinh tế thế giới chưa vững chắc đã làm cho nền kinh tế Thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng, nhất là thị trường thép diễn biến khó lường so với dự kiến.
- Trong năm 2011 việc thiếu điện đã diễn ra trên toàn quốc. Từ đầu Quý 2 bắt đầu từ tháng 04 cho đến tháng 10 việc thiếu điện diễn ra trầm trọng và kéo dài đã ảnh hưởng rất lớn kế hoạch của Công ty.
- Từ đầu quý 3 tình hình giá phôi trên thị trường không tăng, nhưng giá phế và các loại vật tư lại tăng. Đến Quý 4 thì tình hình giá phôi có xu hướng tăng lên được một ít, nhưng tỉ giá USD tăng liên tục nên giá cả hàng hóa nhập khẩu tăng cao.

Từ nhiều yếu tố khách quan trên Công ty CP Thép Đà Nẵng cũng không tránh khỏi những tác động không thuận lợi của thị trường.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2010:

* Các chỉ tiêu chủ yếu:

Số liệu thực hiện:

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2009	KH 2010	TH 2010	SS% K.H 2010
A	B	C				
I.	Kết quả hoạt động kinh doanh					
1	Doanh thu bán hàng	Tr. đồng	1.444.416	700.000	820.800	117,26
	Trong đó: Doanh thu HĐSX	Tr. đồng	561.153	402.000		0,00
	Doanh thu HĐTM	Tr. đồng	1.444.416	298.000		0,00
2	Doanh thu thuần	Tr. đồng	1.393.372	700.000	820.800	117,26
3	Giá vốn hàng bán	Tr. đồng	51.043	661.500	755.300	114,18
4	Lãi gộp	Tr. đồng	11.008	38.500	65.500	170,13
5	Chi phí bán hàng	Tr. đồng	16.098	5.700	6.800	119,30
6	Chi phí quản lý	Tr. đồng	565	14.250	22.800	160,00
7	D.Thu hoạt động tài chính	Tr. đồng	19.347	1.500	2.400	160,00
8	Chi phí hoạt động tài chính	Tr. đồng	5.154	17.800	28.100	157,87
9	Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD	Tr. đồng	1.295	2.250	10.200	453,33
10	Lợi nhuận khác	Tr. đồng	6.449	-	8.300	
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	6.449	2.250	18.500	822,22
12	Nộp ngân sách nhà nước	Tr. đồng	48.000	14.284	30.000	210,03
II.	Các chỉ tiêu sản xuất, tiêu thụ					
1	Sản lượng phôi thép	Tấn	68.743	40.000	60.000	150,00
	Giá thành sản xuất	1000 đ/T				
2	Tiêu thụ phôi thép	Tấn	69.211	40.000	70.000	175,00
	Đơn giá bình quân	1000 đ/T				
III.	Chỉ tiêu lao động tiền lương					
1	Tổng số lao động	Người	352	350	350	100,00
2	Thu nhập bình quân	đồng/người	4.600	4.000	5.300	132,50

Với sự nỗ lực của Lãnh đạo và toàn thể CBCNV các chỉ tiêu thực hiện đều đạt và vượt mức kế hoạch của ĐHĐCĐ đề ra. Doanh thu tăng 17%, sản lượng sản xuất tăng 50% so với KH, còn nếu so với năm 2009 thì Doanh thu chỉ bằng 53,01%, còn sản lượng sản xuất chỉ bằng 87,28%, nguyên nhân Doanh thu thấp là do năm 2010 không nhập khẩu ủy thác, còn sản lượng thấp là do phải dừng sản xuất hơn 02 tháng để lắp đặt Hệ thống lọc hút bụi và do nguồn điện lưới không ổn định, mất điện liên tục.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2010:

- Trong hai tháng đầu năm, tình hình kinh tế khởi sắc nên Công ty đã tập trung sản xuất, tháng 01/2010 đã sản xuất trên 8.000 tấn. Nhưng từ tháng 04 đến tháng 10 việc thiếu điện diễn ra trầm trọng và kéo dài đã làm sản lượng giảm đáng kể, còn tiêu hao và giá thành thì tăng. Có tháng Công ty chỉ sản xuất được hơn 2.500 tấn.
- Công tác an toàn trong sản xuất được nâng cao, vệ sinh công nghiệp từng bước được cải thiện.
- Vấn đề môi trường tiếp tục duy trì ổn định tạo tiền đề tăng sản lượng sản xuất. Công ty đã tiến hành dừng sản xuất gần hai tháng để lắp đặt Hệ thống lọc hút bụi giai đoạn 2, đến nay Hệ thống này đã hoạt động ổn định và hiệu quả. Ngoài ra Công ty cũng đã triển khai xây dựng tường rào, trồng cây xanh cải tạo cảnh quan môi trường trên 1,3 ha đất mới thuê thêm ở phía Tây và 2,5 ha đất mới thuê thêm ở phía Bắc.
- Từ tháng 6/2010 Công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ Công ty lên 135 tỉ để đáp ứng nguồn vốn phục vụ kế hoạch đầu tư và sản xuất kinh doanh năm 2010.

1. Công tác sản xuất, kỹ thuật, an toàn Lao động :

Số TT	Chỉ tiêu tiêu hao/Tấn SP	Định mức KH 2010	Thực hiện năm 2009	TH năm 2010	So sánh	
					10/09	10/KH
1	Thép phế liệu	1,120	1,127	1,152	+0,025	+0,032
2	Fe-Si 75	4,9	4,98	4,53	-0,45	-0,37
3	Si-Mn 14-60	11,5	11,32	10,85	-0,47	-0,65
4	Điện cực D400	3,7	4,05	3,86	-0,19	+0,16
5	Điện năng	600	582	610	+28	+10

- Công ty luôn coi trọng cải tiến công tác quản lý, thay đổi quy trình công nghệ sản xuất, xây dựng định mức tiêu hao tiên tiến, nâng cao hiệu quả sản xuất giảm giá thành.
- Công ty đã kiện toàn công tác cung ứng vật tư cho sản xuất theo hướng chủ động từ khâu xây dựng kế hoạch mua vật tư hàng Tháng – Quý, đến việc mở rộng tìm kiếm nhiều Nhà cung cấp vật tư chất lượng uy tín. Dựa vào số liệu những năm trước đã sử dụng Công ty đã tiến hành giao khoán các loại vật tư nhỏ lẻ cho Phân xưởng trực tiếp mua với quy định phải thấp hơn 30% mức sử dụng cùng kỳ .
- Trong sản xuất Công ty cũng đã chỉ đạo kiên quyết việc quyết toán vật tư theo từng tháng, từng lô hàng. Từ tháng 10/2010 Công ty đã chỉ đạo việc nhận liệu vào nấu luyện phải qua cân thực tế nên không còn tình trạng báo cáo số liệu tiêu hao theo cảm quan không chính xác như những tháng trước.

- Bộ phận sản xuất Oxy đảm bảo vận hành thiết bị liên tục, phục vụ tốt cho công tác nấu luyện thép. Thường xuyên kiểm tra nồng độ Oxy trước khi nạp chai để đảm bảo chất lượng hàng hóa. Triển khai tốt việc nạp chai, tăng sản lượng Oxy đóng chai phục vụ nội bộ và bán ra ngoài. Tổng số lượng chai đã nạp trong năm là hơn 42.000 chai, trong đó bán ra thị trường 35.000 chai đảm bảo chất lượng theo yêu cầu khí Oxy công nghiệp và Oxy y tế.
- Đã quan tâm đầu tư thích đáng về công tác dự phòng cho sản xuất, làm tốt việc xây dựng kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị, đầu tư mua mới và thay thế kịp thời nên đã giảm đáng kể việc dừng sản xuất do hư hỏng về thiết bị.
- Tăng cường có hiệu quả công tác quản lý chất lượng của nguyên nhiên vật liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra.
- Công ty thường xuyên tổ chức huấn luyện ATLĐ, VSCN và phòng chống cháy nổ, trong năm không để xảy ra tai nạn lao động đáng kể nào.

2. Công tác đầu tư phát triển:

*** Những dự án đã triển khai:**

+ Dự án cải tạo Hệ thống Hút lọc bụi giai đoạn 2 đã hoàn thành lắp đặt và đưa vào vận hành từ tháng 06/2010 và đến nay đã hoạt động hiệu quả.

+ Đối với Dự án Cải tạo nâng cấp thiết bị công nghệ xưởng luyện thép, Công ty đã ký hợp đồng nhập khẩu và thiết bị đã về đến Công ty. Dự kiến sẽ lắp đặt thiết bị vào đầu Quý 2/2011 và Dự án sẽ hoàn thành vào 06 tháng đầu năm 2011.

+ Các dự án khác như: Dự án xây dựng bãi liệu mở rộng, Dự án xây dựng tường rào, đường nội bộ, trồng cây xanh trên 2,4 ha đất mới thuê thêm chậm tiến độ do phụ thuộc vào việc thực hiện đàm phán giá với Công ty Cổ Phần Sài Gòn Đà Nẵng để thuê thêm 2,4ha đất ở phía Bắc Công ty với giá trị tiền thuê đất gần 10 tỷ đồng. Đến tháng 06/2010 mới ký được Hợp đồng thuê này và đến cuối năm mới hoàn thành được việc xây dựng tường rào.

+ Công ty đã tham gia góp vốn bổ sung vào Công ty CP Thép Miền Trung 12 tỷ đồng.

+ Công ty đã đầu tư xây dựng các công trình phụ trợ khác như: Nhà tắm giặt áo quần cho CBCNV, Nhà làm việc cho Phòng Kỹ thuật-QLCL và PX cơ điện.

+ Công ty đã liên kết với Khách hàng mua bụi lò để xây dựng Nhà chứa bụi nhằm đảm bảo môi trường, với số tiền đầu tư gần 600 triệu đồng.

*** Những dự án đang triển khai:**

- Dự án cải tạo nâng cấp thiết bị công nghệ xưởng luyện tiếp tục được đẩy nhanh tiến độ để kịp hoàn thành trong 06 tháng đầu năm 2011. Trong năm 2010 mới thực hiện được khoảng 25 tỷ đồng (trong tổng giá trị 159,8 tỷ đồng).

3. Công tác kinh doanh:

- Tùy theo biến động thị trường và tình hình tài chính mà Công ty đã có kế hoạch mua bán phù hợp. Công ty đã tổ chức tiêu thụ được hơn 70.000 tấn phôi và hơn 35.000 chai Oxy. Bằng việc đầu tư góp vốn vào Công ty CP Thép Miền Trung, trong năm qua Công ty đã tiêu thụ được gần 17.000 tấn phôi thép

100x100 để sản xuất thép tròn đốt mang thương hiệu Thép Miền Nam tại Miền Trung.

- Do sản xuất không liên tục vì theo kế hoạch đầu tư (phải dừng sản xuất) và do điện lưới không đủ nên gần như Công ty không triển khai công tác nhập khẩu liệu ổn định như các năm trước. Công tác tổ chức mua thép phế liệu gặp nhiều khó khăn. Khi giá phế thể giới tăng cao Công ty đã có chủ trương tập trung mua phế liệu nội để phục vụ sản xuất. Chính vì chỉ dựa chủ yếu vào phế liệu nội nên chất lượng phế kém và phải tổ chức mua xa (Do Miền Trung không đủ nguồn, tối đa chỉ mua được 4.000 tấn/tháng). Trong năm Công ty đã mua được hơn 54.000 tấn liệu nội và hơn 11.000 tấn liệu nhập khẩu để phục vụ sản xuất.
- Công ty đã tổ chức lại công tác mua liệu nội, kiện toàn bộ phận KCS đánh giá chất lượng liệu mua. Do chỉ đạo đúng, kiên quyết và kịp thời nên đã mua được liệu nội với giá thấp, đảm bảo đủ nguyên liệu cho sản xuất. Ngoài ra còn mua lại liệu nhập khẩu của các Đơn vị có chức năng xuất nhập khẩu tại Đà Nẵng khoảng 3.500 tấn.
- Trong năm Công ty đã nhập khẩu được 11.000 tấn thép phế liệu để nấu luyện và nhập khẩu để kinh doanh khoảng 700 tấn. Công tác tổ chức tiếp nhận, giám định khiếu nại tổn thất có nhiều tiến bộ. Đã đòi bồi thường được 139.630 USD. Tuy nhiên công tác này cần phải được quan tâm chỉ đạo để giải quyết kịp thời hơn, qua đó sàng lọc lựa chọn những Nhà cung cấp phế liệu uy tín để tiếp tục giao dịch trong những năm tiếp theo.

4. Công tác tài chính kế toán:

- Trong năm qua Công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 59,537 tỷ đồng lên 135 tỷ. Mặc dù nguồn vốn trong năm qua đã được bổ sung và đã tăng lên, nhưng do Doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu ban đầu nhỏ, vốn lưu động hầu như không có. Do vậy việc cân đối tài chính gặp rất nhiều khó khăn, nhất là trong những thời điểm mà Ngân hàng thắt chặt tín dụng. Mặt khác, với việc vay vốn theo món, phải thông qua phương án từng lần, nên rất bị động và dễ bị chậm trễ trong việc thanh toán cho khách hàng trong nước cũng như mở L/C thanh toán quốc tế.
- Với nguồn vốn chủ sở hữu vẫn còn nhỏ, nhưng nhờ sự nỗ lực và năng động của Lãnh đạo Công ty nên đã được các Ngân hàng hỗ trợ cấp hạn mức nguồn vốn vay gần 500 tỷ đồng. Nhờ vậy mà tất cả các kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và đổi mới Doanh nghiệp của Công ty trong năm qua đều triển khai kịp thời.
- Hiện nay tình hình biến động tỷ giá giữa USD/VNĐ rất phức tạp, nhưng Công ty đã rất cố gắng giao dịch với các Ngân hàng để đảm bảo đủ nguồn USD thanh toán cho việc nhập khẩu thiết bị và vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất với mức chi phí thấp nhất.

5. Công tác tổ chức lao động, hành chính và các công tác khác:

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Nội quy lao động, đảm bảo trong Công ty mọi người đều thực hiện tốt Nội quy đã đề ra. Xây dựng được môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết.

- Đã tổ chức lại lực lượng sản xuất trực tiếp, từ lãnh đạo các Phân xưởng đến các Ca, Tổ. Từ đó tạo sự chuyển biến về chất của đội ngũ công nhân. Đã tăng cường bổ sung thêm một số lao động mới có kiến thức, trẻ trung, nhiệt huyết. Cơ cấu vào các vị trí chủ chốt như Quản đốc, Trưởng ca, Tổ trưởng... những cán bộ, kỹ sư trẻ có tinh thần làm việc tốt, đạt thành tích cao trong lao động sản xuất.
- Đã tạo mối quan hệ tốt với Lãnh đạo địa phương và nhân dân trên địa bàn Thành phố, Quận, Phường tạo ra sự đồng thuận cao đối với sự phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhiều sự kiện đã được tổ chức hoành tráng, thu hút sự quan tâm có mặt của Lãnh đạo các cấp, của nhân dân địa phương, qua đó thấu hiểu và chia sẻ những khó khăn, thuận lợi của Công ty trong chặng đường phát triển. Từ đó tên tuổi và hình ảnh của Công ty được cộng đồng xã hội tin tưởng, gắn bó.
- Công ty triển khai có hiệu quả việc xây dựng cảnh quan, đảm bảo môi trường công ty luôn **XANH – SẠCH – ĐẸP** theo chủ trương của Lãnh đạo TP Đà Nẵng. Từ đó, đã tạo ra được sự gắn kết trong tập thể toàn Công ty, tạo sự thân thiện với môi trường, với cộng đồng xung quanh, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích Doanh nghiệp và lợi ích cộng đồng, đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Công ty. Việc này cũng tạo tiền đề thuận lợi về mặt pháp lý để Công ty tiến hành các Dự án đầu tư tăng sản lượng sau này.
- Công ty đã tổ chức thi nâng bậc cho công nhân, kết quả đã có 90 CBCNV được xét nâng bậc trong năm 2010.
- Công ty đã đưa Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008 vào vận hành từ Quý I năm 2010.

6. Công tác Đoàn thể và Xã hội từ thiện:

- Từ đầu năm Công ty đã tạo điều kiện cho các đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên... triển khai các phong trào thi đua lao động sản xuất, văn hóa thể thao, đã tổ chức Hội thi tìm hiểu Luật lao động và Hội thi tiếng hát Đoàn viên thanh niên... tạo môi trường làm việc vui tươi, thân thiện cho Công ty và cho Người lao động.
- Đoàn viên Thanh niên Công ty tham gia công tác dân vận tại xã Hòa Bắc giúp dân làm đường bê tông nông thôn. Ngoài ra ĐVTN Công ty còn làm nhiều công trình tạo cảnh quan thân thiện môi trường như: Góc công viên Thanh niên, Góc làng quê Việt Nam, Xây dựng chuồng nuôi Bò câu, Đà điều...
- Ban Nữ công của Công ty đã tổ chức nhiều hoạt động nhân các ngày 8/3 và 20/10. Công ty thường xuyên thăm hỏi động viên các mẹ VNAH mà Công ty đang phụng dưỡng. Tổ chức tặng quà cho các cháu là con của CBCNV trong Công ty có thành tích học tập tốt.
- Trong năm Công ty đã tham gia nhiều đợt công tác xã hội từ thiện với số tiền 01 tỷ đồng như:
 - Nhân dịp tết cổ truyền của Dân tộc năm 2010 Công ty đã ủng hộ 150 triệu đồng cho đồng bào nghèo Quận Liên Chiểu vui Xuân đón tết.
 - Ủng hộ Quỹ vì người nghèo do UBMT Tổ Quốc Việt Nam Thành phố phát động với số tiền 50 triệu đồng.

- Phối hợp với Công đoàn Công ty xây dựng 05 Nhà tình nghĩa cho CBCNV trong Công ty với số tiền 150 triệu đồng và bàn giao đúng vào dịp Tết Canh Dần- năm 2010..

- Thực hiện Chỉ thị 24-CT/TU ngày 10/09/2009 của Ban thường vụ Thành Ủy Đà Nẵng “ Năm an sinh xã hội” Công ty đã nhận giúp đỡ 04 gia đình hộ nghèo và 04 em học sinh có hoàn cảnh khó khăn với số tiền là 16.800.000 đồng (lấy từ nguồn ủng hộ của toàn thể CBCNV)

- Ngoài ra Công ty cũng tài trợ cho Hội thi an toàn vệ sinh viên lần thứ V của Liên Đoàn Lao động TP, tài trợ Đại hội thi đua lần thứ III Tổng Công ty, tài trợ Hội liên hiệp phụ nữ TPĐN, Hội liên hiệp phụ nữ Phường Hòa Hiệp Bắc, tài trợ Giải quần vợt tranh cúp liên đoàn TPĐN lần thứ II ...và tổ chức giải giao lưu Tennis với Quận đội Liên Chiểu, với Lãnh đạo TP Đà Nẵng và với các Doanh nhân TPĐN với số tiền gần 400 triệu đồng.

*** Công tác thi đua khen thưởng:**

- Công ty được Bộ Công thương tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2010. Tổng Công Thép tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác Bảo hộ lao động & Môi trường 5 năm (2006-2010). Năm 2010, Công ty được **Báo VIETNAMNET** bình chọn công nhận nằm trong bảng xếp hạng 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam và Liên Hiệp các Hội khoa học & Kỹ thuật Việt Nam chứng nhận đạt Danh hiệu TOP 500 Thương hiệu Việt 2010.

- Công ty đã bình chọn 2 tập thể Lao động xuất sắc và 6 Chiến sỹ thi đua cấp Công ty.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2010

1/ Kết quả đạt được:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Công tác sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị được tăng cường, sự cố hư hỏng thiết bị, thời gian dừng sản xuất giảm hẳn.
- Chất lượng sản phẩm ngày càng được nâng cao, hệ thống khách hàng ngày càng mở rộng.
- Lực lượng lao động tiếp tục được bổ sung, nhất là cán bộ kỹ thuật. Chất lượng lao động được trẻ hóa và nâng cao.

2/ Những hạn chế:

- Do tình hình điện không đảm bảo, nên việc nấu luyện bị gián đoạn liên tục, vì vậy các chỉ tiêu tiêu hao trong sản xuất từ tháng 04 đến tháng 09 tăng, do đó giá thành sản xuất tăng cao. Ngoài ra do phải dừng sản xuất để lắp đặt máy móc thiết bị dẫn đến chi phí cố định tăng, làm ảnh hưởng lớn đến kế hoạch lợi nhuận, cũng như cổ tức năm 2010.
- Chi phí kinh doanh lớn là do phải vận chuyển hàng hoá bán tại hai đầu đất nước và vận chuyển thép phế từ phía Nam về Đà Nẵng.

- Không hoàn thành kế hoạch đầu tư XDCB theo Nghị Quyết của ĐHĐCĐ đã đề ra. Việc triển khai chậm đã làm mất nhiều thời cơ cho việc tăng trưởng của Công ty.
- Nguồn vốn chủ sở hữu đã được bổ sung, nhưng vẫn còn hạn hẹp, do vậy việc vay vốn Ngân hàng gặp nhiều trở ngại, việc giao dịch ký kết Hợp đồng nhập khẩu còn ít, việc triển khai các phương án kinh doanh thương mại còn nhiều khó khăn kể cả nhiều khoản vay Công ty không tiếp cận được sự hỗ trợ lãi suất của Chính phủ.

IV. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC

Nhìn lại một năm với bao diễn biến thị trường khó lường, bước khởi đầu với bao khó khăn thách thức tưởng chừng không thể vượt qua được thể hiện ở tình hình tài chính nguồn vốn Công ty thấp, giá cả phôi thép biến động, tình hình thiếu điện trầm trọng nên sản xuất bị đình đốn, công nhân thu nhập thấp do dừng sản xuất vì thiếu điện và dừng để lắp đặt thiết bị. Nhưng với quyết tâm cao và bằng nhiều giải pháp đúng của HĐQT, Tổng Giám đốc đã động viên toàn thể CBCNV phấn đấu từng bước vượt qua khó khăn giành nhiều thành tích trong sản xuất kinh doanh thể hiện nổi bật ở sản lượng sản xuất tăng 150% và lợi nhuận tăng hơn 800 % so với kế hoạch. Nhìn chung HĐQT, Tổng Giám đốc đã hoàn thành nhiệm vụ công tác năm 2010.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2011

A. Đặc điểm tình hình:

- Nền kinh tế thế giới và trong nước hồi phục chậm, thị trường thép dự báo có nhiều biến động và có thể gặp nhiều bất ổn khó lường.
- Việc cạnh tranh giữa các cơ sở sản xuất trong nước diễn ra gay gắt. Bên cạnh đó mức chênh lệch giữa giá phôi và giá phế trên thị trường thế giới vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp, áp lực cạnh tranh với phôi nhập khẩu lớn, nhất là phôi thép Trung Quốc và Khối ASEAN.
- Công ty đang triển khai đầu tư Dự án cải tạo nâng cấp máy móc thiết bị công nghệ luyện thép, vừa tổ chức sản xuất nên có tháng không phát huy hết công suất thiết bị. Dự kiến thời gian dừng sản xuất để lắp đặt cải tạo nâng cấp thiết bị luyện thép khoảng 02 đến 03 tháng trong năm 2011.

B. Các chỉ tiêu và giải pháp chính cần làm để hoàn thành kế hoạch 2011:

1. Các chỉ tiêu chính:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
I	Kết quả hoạt động kinh doanh			
1	Doanh thu bán hàng	1.000 đ	1.500.000.000	
	- Doanh thu sản xuất	1.000 đ	1.250.000.000	
	- Doanh thu thương mại:	1.000 đ	250.000.000	
2	Doanh thu thuần	1.000 đ	1.500.000.000	
3	Giá vốn hàng bán	1.000 đ	1.389.300.000	

4	Lãi gộp	1.000 đ	110.700.000	
5	Chi phí quản lý	1.000 đ	18.500.000	
6	Chi phí hoạt động tài chính	1.000 đ	52.100.000	
7	Chi phí bán hàng	1.000 đ	10.300.000	
8	Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD	1.000 đ	29.800.000	
9	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	29.800.000	
10	Thuế TNDN	1.000 đ	4.800.000	
11	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	25.000.000	
12	Tỷ lệ trả cổ tức	%	10	
II	Các chỉ tiêu sản xuất, tiêu thụ			
1	Sản lượng phôi thép SX	Tấn	100.000	
2	Sản lượng phôi thép tiêu thụ	Tấn	100.000	
VI	Lao động tiền lương			
1	Tổng số lao động	Người	430	
2	Thu nhập bình quân	1000đ	5.000	

2. Về đầu tư phát triển năm 2011:

Trong kế hoạch đầu tư năm 2011 Công ty ưu tiên tập trung hoàn thành các Dự án chuyển tiếp từ năm 2010 chủ yếu là: Dự án cải tạo nâng cấp thiết bị công nghệ luyện thép, Dự án xây dựng bãi liệu mở rộng, Dự án đầu tư mua sắm thiết bị phụ trợ...

Các hạng mục đầu tư chính:

DVT: Triệu đồng

STT	HẠNG MỤC	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	THỰC HIỆN 2010	THỰC HIỆN 2011	GHI CHÚ
1	Dự án cải tạo nâng cấp thiết bị công nghệ Luyện thép	159.800	25.740	134.060	Dự án chuyển tiếp
2	Dự án cải tạo Hệ thống lọc bụi giai đoạn 2	18.938	8.040	1.898	Dự án chuyển tiếp
3	Đầu tư mua sắm thiết bị phụ trợ	9.000	4.500	0	
4	Dự án xây dựng tường rào, đường nội bộ, trồng cây xanh trên 1,3Ha đất thuê thêm.	2.000	351	0	

5	Dự án xây dựng bãi liệu mở rộng	2.000	150	850	Dự án chuyển tiếp
6	Dự án xây dựng các công trình phụ trợ (nhà sửa xe, nhà sửa chữa cơ khí, nhà giặt quần áo, nhà chứa bụi , cây xăng)	2.500	900	1.600	Dự án chuyển tiếp
7	Dự án xây dựng tường rào, đường nội bộ, trồng cây xanh trên 2,4 Ha đất thuê thêm.	2.000	249	1.751	Dự án chuyển tiếp
8	Tham gia góp vốn bổ sung Công ty CP Thép MT.	12.000	12.000	0	
9	Thuê thêm 2,4 Ha đất phía Bắc	9.900	9.900	0	
10	Tham gia góp vốn CT CP Thép tấm Miền Nam	800		800	Dự án chuyển tiếp
11	Tham gia góp vốn Thép MT	15.000		15.000	Dự án mới
12	Dự án đầu tư mua sắm thiết bị phụ trợ.(Biến thế 16.000 KVA, Bộ lọc sóng hài, máy nén khí, phân tích quang phổ ...)	29.000		29.000	Dự án mới
13	Dự án đầu tư cầu trục và mâm từ	3.000		3.000	Dự án mới
14	Dự án đầu tư thiết bị vận chuyển xếp dỡ.	7.900		7.900	Dự án mới
15	Dự án đầu tư Trạm nghiền xỉ	5.400		5.400	Dự án mới
16	Dự án xây dựng, Nhà kho, trạm nén khí tập trung.	920		920	Dự án mới
	Tổng Cộng	280.158	61.830	202.179	

3. Kế hoạch tài chính :

Để đảm bảo nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh và nguồn vốn trung hạn phục vụ đầu tư trong năm 2011, Công ty đã thỏa thuận với các Ngân hàng thương mại để ký kết các hợp đồng tín dụng ngắn hạn và trung hạn.

+ Về nguồn vốn lưu động: Công ty đã được các Ngân hàng thương mại cấp hạn mức tín dụng ngắn hạn gần 350 tỷ đồng. Với hạn mức tín dụng này, Công ty đảm bảo đủ nguồn vốn lưu động cho kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011.

+ Về nguồn vốn trung hạn: Đối với dự án cải tạo nâng cấp thiết bị luyện thép, Công ty đã làm việc với Ngân hàng thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng về việc đồng ý cho vay khoản tín dụng trung hạn 70 tỷ đồng. Theo yêu cầu của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương – Chi nhánh Đà Nẵng về nguyên tắc đồng ý cho Công ty vay khoản tín dụng trung hạn 70 tỷ đồng tuy nhiên để đảm bảo vốn đối ứng cho dự án, Công ty cần phải tăng thêm vốn điều lệ lên khoảng 200 tỷ đồng. Đối với dự án bộ lọc sóng hài, biến thế 16000 KVA, dự kiến Công ty làm việc với các Ngân hàng Thương mại hoặc các tổ chức cho thuê tài chính để vay vốn trung hạn khoảng 17 tỷ đồng.

Bên cạnh vốn vay ngân hàng, để đảm bảo vốn đối ứng của chủ sở hữu, Công ty có kế hoạch tăng vốn bằng cách trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ. Dự kiến tăng vốn Chủ sở hữu lên 200 tỷ đồng trong năm 2011.

4. Về sản xuất kinh doanh:

a. Phát huy những thành quả đạt được trong năm 2010. Khẩn trương lắp đặt thiết bị Dự án cải tạo nâng cấp thiết bị luyện thép, phần đầu đưa dây chuyền vào hoạt động ổn định vào cuối Quý II năm 2010 để nâng công suất lên 15.000 đến 17.000 tấn phôi thép/tháng vào những tháng cuối năm 2011 và hoàn thành kế hoạch sản lượng 100.000 tấn trong năm 2011.

b. Đào tạo bồi dưỡng lực lượng cán bộ và công nhân kỹ thuật để nhanh chóng làm chủ máy móc thiết bị và công nghệ luyện thép lò điện, lò trung tần và lò LF ngay sau khi lắp đặt xong thiết bị.

Tiếp tục phấn đấu giảm các chỉ tiêu tiêu hao, hạ giá thành sản phẩm để đảm bảo tính cạnh tranh của sản phẩm phôi thép.

Tăng cường hơn nữa công tác mua liệu để mua được nhiều liệu tốt, liệu sạch từ thị trường trong và ngoài nước. Làm tốt hơn nữa công tác chế biến liệu đáp ứng yêu cầu nấu luyện khi sản lượng tăng lên 100.000 tấn /năm. Tiếp tục lựa chọn các Nhà cung cấp phế liệu từ thị trường nước ngoài, đảm bảo cơ cấu liệu nhập khẩu từ 50 đến 70 % trong việc phối liệu để nấu luyện.

c. Tiếp tục xây dựng đội ngũ làm công tác kinh doanh theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình thị trường, đẩy mạnh hoạt động thương mại, kinh doanh XNK, nhất là nhập khẩu thép phế liệu phục vụ sản xuất và kinh doanh đáp ứng đủ khi tăng sản lượng sản xuất.

d. Tìm giải pháp tiếp tục giảm chi phí trong SXKD để tăng hiệu quả. Rà soát ban hành đồng bộ hệ thống các chỉ tiêu định mức kinh tế kỹ thuật để tăng cường quản lý và tăng cường công tác sáng kiến tiết kiệm. Áp dụng việc chi trả tiền lương gắn với sản lượng và chất lượng sản phẩm, tiêu hao vật tư.

- e. Có kế hoạch và hoàn thành việc tăng vốn chủ sở hữu lên 200 tỷ để đáp ứng đủ vốn cho đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và đổi mới doanh nghiệp.
- g. Nghiên cứu đề sớm định hướng Chiến lược phát triển Công ty trong 05 năm đến và tầm nhìn đến năm 2020.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY